SỐ THỨ 1478 — THỨ NĂM 16 FÉVRIER 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N°

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

	HANOI						
	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng	Các làng và các công-sở	Sáu tháng	Ba tháng
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$00	6$60	9$00
Các làng và	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	»
Các công-sở	»	»	»	»	»	»	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.00	3.80	4.50
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25	»
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	»

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

F.-H. SCHNEIDER, *Fondateur*
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, *Directeur gérant*

Adresse télégraphique : TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large.

Une seule insertion . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion, ... 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

4e page

SOUSCRIVEZ A L'EMPRUNT INDOCHINOIS EN PIASTRES

NÊN MUA QUỐC-TRÁI ĐÔNG-PHÁP TÍNH BẰNG BẠC

元銀算照債公法東買宜

Đồng tiền dùng thế nào cho phải?

Mua phiếu công-trái kỳ này, vừa lợi cho nhà, vừa ích cho nước, dùng đồng tiền như thế, còn gì phải hơn?

Cái hiệu-dụng đồng tiền to thật; cái giá-trị đồng tiền quí thật; nhưng đồng tiền chẳng qua là một cái tư-vật, tự nó chẳng có cái giá-trị gì mà cũng chẳng làm nên được cái hiệu dụng gì; cái hiệu-dụng của nó to hay là nhỏ, cái giá-trị của nó trọng hay là khinh là tự người ta dùng nó khéo hay là vụng, khôn hay là dại vậy.

Nước ta so với các nước tuy còn nghèo lắm thật, song ở trong nước cũng không phải không có được một số tiền kha to, chỉ hiềm một nỗi là đồng tiền của nước ta phần nhiều bị người ta dùng xằng mất cả: hoặc ở trong tay những phường hoàn-khố, ăn trắng mặc trơn, du thủ du thực, thì đồng tiền ấy là cái bả kiêu xa; hoặc ở trong tay những kẻ thủ-quỹ, vụi sâu chôn chặt, để của cho cua, tai đồng tiền ấy là cái mồi trộm cướp; hoặc đem chảo xao trong sòng cờ bạc, chiếm cứa nhà, thu điền sản, thì đồng tiền ấy là cái khí giới giết những bọn ngu dân; hoặc đem lo liệu trong chốn tuạng-dinh chay thay thợ, lập mưu cơ, thì đồng tiền ấy là cái lưỡng đồng nuôi những phường điêu trá; hoặc phao phí về những cuyện hư vinh vô ích, khao ngôi vọng sắc, mất trăm mất nghìn; hoặc nuy hoặc vao những cuộc mai-miệt truy hoan, ca-quan yên-phường, hại người hại của; đồng tiền đem dụng xằng như thế thì còn được cái hiệu-dụng gì, còn có cái giá-trị gì? chẳng những không ích gì, mà lại có hại cho người ta nữa.

Nay nhân nhà-nước phát-hành cuộc công-trái sáu triệu bạc để lấy tiền làm nốt con đường xe hỏa Vinh-Đông hà; con đường xe hỏa ấy mà làm xong, thì hai bên duyên lộ, ruộng đất khẩn-tịch được rộng, công-nghệ thương-nghiệp phát đạt được mau, có ích về đường kinh-tế biết là nhường nào! Nhân dân các xứ, cảm tình cùng nhau liên-lạc, tri-thức cùng nhau giao-hoán, có ích về đường văn hóa biết là nhường nào! Đem tiền mua phiếu công-trái kỳ này tức là giúp cho đường kinh-tế nước nhà chóng mở-mang, đường văn-hóa nước nhà chóng tấn-tới vậy; dùng đồng tiền như thế, chẳng là có ích cho nước lắm dư?

Và cứ như thể lệ công-trái kỳ này, mỗi phiếu là năm-chục đồng; tính bằng bạc mà không tính bằng tiền tây, không ngại giá tiền cao hạ; bỏ tiền ra thì lấy ngay được chính-phiếu, không sợ mất công đợi chờ; trong ba-mươi năm, mỗi năm rút số bốn kỳ trả lại, trúng số lớn thì được trả lại hàng ngàn hàng vạn, mà trúng số nhỏ cũng được trả lại một vốn một lời; cũng như đánh số, mà đánh cái số chỉ có phần được, không có phần thua; cũng như buôn hàng, mà buôn cái hàng chỉ có phần lãi, không có phần lỗ, dùng đồng tiền như thế, chẳng lại là có lợi cho nhà lắm dư?

Vừa ích cho nước, vừa lợi cho nhà, cái hiệu-dụng đồng tiền như thế mới thật là to mà cái giá-trị đồng tiền như thế mới thật là quí, dùng đồng tiền như thế mới thật là khéo là khôn. Hỡi quốc dân ta ơi! có lẽ nào đồng tiền của ta chỉ đem dùng xằng thì có, mà đem dùng phải lại không có hay sao?

B. Q.

Đời người dài hay ngắn?

Đời người dài hay ngắn? Hỏi câu đó tất ai nấy đều đồng thanh trả lời ngay rằng: « Đời người ngắn ngủi, như bóng phù du, từ lúc lọt lòng dân mình vào cõi cực thể cho đến khi đặt thân vào chỗ ô-sơn cùng, thật chẳng khác chi một giấc mộng con! »

Vâng, đời người thật là ngắn quá, vì ba vạn sáu nghìn ngày là mấy chốc, đầu xanh kia mấy lúc hóa bạc phơ! Cái tư-tưởng về đời người ngắn ngủi này, thật là một tư tưởng phổ-thông khắp cả hoàn-cầu, chớ không riêng ở một xứ nào, là một tư-tưởng chung cho cả nhân loại chớ không riêng cho một dân tộc nào. Từ Tây-âu sang Đông-á, các nhà thi sĩ, các bực văn-nhân đều cùng một ý kiến ta than, ngâm ngùi về nỗi đời người ngắn ngủi chẳng được bao, khiến cho những kẻ có chí to dạ cả, vì ít thì giờ mà công cuộc đành bỏ dở dang dang dở không thành.

Cứ xem các sách Đông Tây nào chỗ thì vì đời người như đóa hoa tươi sớm nở tối tàn, chỗ thì vì đời người như bóng phù du nay còn mai mất, chỗ thì bảo đời người như nước chảy dưới cầu, chỗ thì ví đời người như ngựa qua cửa sổ, chỗ lại nói như gió thổi, mây bay, như mưa sa, chớp nhoáng; xem cách so sánh ấy mà rùng mình, mà rợn tóc, đang ngồi đây mà hình như cái chết đã đến sau lưng! Nghĩ mà ghê thay! mà sợ thay! mà cũng đáng ngán thay!

Ai nấy đều biết đời người là ngắn, thế mà phần nhiều người lại còn làm cho đời người đã ngắn lại ngắn thêm! Nghĩ thực cũng kì! Kia như những hạng người chỉ sống ở cuộc hiện tại, không biết dĩ-vãng là gì, không tưởng đến cuộc tương lai thế nào, mà có biết có tưởng đến chăng nữa thì lại chỉ ngậm ngùi nhớ tiếc những lúc đã qua, cũng ao ước hão huyền những khi chưa tới mà thôi! Những người ấy bao nhiêu tinh-thần đều đổ cả vào một quãng thì giờ còn con, đều chú ý vào một lúc hiện tại cả! Ôi! họ không hiểu rằng đời người mà chỉ ở vào lúc hiện-tại thì thật là ít, ôi quá chừng, vì hiện tại là gì? Hiện-tại chẳng qua là một cái « điểm » còn con trong cái vực sâu năm tháng mà thôi (un point imperceptible dans le grand abime des ans — Bossuet). Mà hiện-tại ấy thật ra thì có hay không? Có lẽ không, vì hiện-tại vừa tới thì đã qua rồi, đã vào thời dĩ-vãng rồi; hiện tại chỉ là một cái điểm con lúc nào cũng vùn vụt chạy đi, tựa như nước ở trên cao chảy xuống, qua chốn sườn non rồi núi khỏ lòng ngăn lại một nơi nào vậy. Như thế thì những người chỉ sống vào lúc hiện-tại có trách chi là đời người ngắn chẳng đầy gang!

Lại có kẻ đời người tuy ngắn mà lắm lúc còn ta thán rằng dài! Những khi họ phải đợi chờ một việc gì thì thường họ cho thì giờ đi chậm như sên: « Một ngày đằng đẵng coi bằng ba thu! » Họ có biết đâu rằng những ngày, những tháng, những năm mà họ thấy lâu như hàng thế-kỷ vô cùng tận ấy, cứ vùn vụt đi qua như tên bay đạn bắn, như gió táp mưa sa, đến lúc tỉnh ngộ ra thì đã gần kề miệng lỗ, bao nhiêu công cuộc định làm vẫn thấy chưa xong, mà nay đành xếp lại một bên! Bảy giờ họ mới thở vắn than dài, lắc đầu chép miệng mà trách ông Tạo làm cho đời người ngắn ngủi, ngoảnh đi ngoảnh lại mới vài lần mà cái già sồng sộc đã đến sau lưng, cái chết đã nhìn thấy hung hăng sẵn tới bên mình! Ôi! sao mà họ vô tâm đến thế! Phải biết rằng đời người có lúc tận cùng, mà những cái gì có lúc tận cùng thì thật là nhỏ nhặt như không! Ta chớ nghĩ rằng thì giờ còn dồi, can chi hấp tấp vội vàng! Nếu ta không mau chân mau tay, nếu ta nay lần mai lữa, thì chẳng bao lâu ta sẽ thấy không đủ thì-giờ mà đạt được hi-vọng của ta, bấy giờ tất tả hối hận ăn năn, song lỗi lại ta còn trách chi ai được nữa! Ta nên ngẫm nghĩ mấy lời ông Jouffroy nói với các học-sinh trường Trung-học Charlemagne sau đây: « Này, các cậu thiếu-niên học-sinh ôi, các cậu tưởng đời người là dài, song thực là ngắn ngủi; vì tuổi thiếu-niên chỉ là buổi sửa soạn ra đời, mà lúc già cả lại là lúc cuộc đời đang bị dần dần phá hoại. Các cậu chỉ có độ hai mươi năm để thi-hành những tư-tưởng của các cậu, để đạt những hi-vọng của các cậu mà thôi. Hai mươi năm đối với các cậu tưởng vô cùng tận, mà thật ra chỉ là một khoảng thời-gian nhỏ-nhặt vô cùng! »

Đây, ta nghe đấy thì biết lắm người đại dột biết chừng nào! Đời ta ngắn ngủi, cái đó đã hiển nhiên. Song cái đời ba vạn sáu ngàn ngày kia ta thực có được hưởng cả hay không? Ta thử tỉnh xem trong cái đời ngắn-ngủi của ta kia, trừ những lúc vô trí vô giác, những lúc có thể cho là những lúc bỏ đi, thì còn sống được bao nhiêu? Tuổi thơ-ấu là tuổi vô-trí, là lúc sinh-hoạt giống như một con vật; lúc già nua là lúc sống thừa, cái đời gần giống như đời một kẻ bán thân bất toại, mũ ni che tai, cuộc thế rừng rưng không biết đến; những lúc đặt mộng hoàng lương là những lúc vô ích vì bây giờ không có nghĩ ngợi làm lụng gì, tuy sống mà cũng như là chết, lại thêm những lúc ăn không ngồi rồi, cùng những lúc chơi bời tiêu khiển, chè chén bê tha; ấy đó, trừ bỏ những lúc sống thừa vô ích ấy đi, tính xem đời người thực ra còn lại mấy năm? Quyết nhiên còn lại chẳng là bao, vì thế hóa nên biết bao nhiêu người chỉ hình như đi qua trên mặt địa-cầu, rồi lại về chốn hư-không tiêu diệt; tiếng rằng có sinh có tử, song cái đời kia có cũng như không!

(Còn nữa)

B G

Ai ơi muốn hóa giàu ngay
Thì mua công-thái năm nay làm giàu.
Sông Hương, núi Ngự là đâu?
Sẵn bạc, sẵn tàu thong-thả vô chơi.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 14 Février 1922

Giúp xã Jezainville

Xã Jezainville đã nhận được 30.000 quan của xứ Nam-kỳ trợ cấp cho.

Việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng

Hội-đồng tài-chánh của Nguyên-lão nghị viện đã ưng chuẩn bản dự án về nhà Thực-nghiệp ngân-hàng.

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux, ngày 15 Février 1922

Cuộc hội-đồng Gênes

Báo *Intransigeant* nói rằng về cuộc hội nghị Gênes lại có lắm việc mới nữa. Nước Pháp nói rằng nên triệu cả các đại-biểu của các nước về cuộc tiền Đồng-minh đến dự nghị cuộc hội đồng dự bị, chứ không phải chỉ có những nước có chân trong Đồng-minh thường hội-đồng mà thôi.

Báo *Débats* nói: Không có lẽ bàn về những phương-sách kinh-tế quan-hệ đến nước Nga và nước Đức, mà không triệu các đại-biểu những nước ấy đến bàn bạc lấy đến dự nghị. Viện đại-sứ nước Tchèco-Slovaquie ở Rome có xin với chánh-phủ nước ấy hoãn hội-đồng lại ba tuần lễ. Chánh-phủ nước Anh còn đương bận về các vấn đề Ai-cập và Ai-nhĩ-lan, nên hôm thứ hai vừa rồi chưa bàn đến bản án-văn của chánh-phủ Pháp về cuộc hội-đồng Gênes. Còn như việc hoãn hội-đồng, cứ theo một bức thư riêng ở nước Anh, thì việc ấy chánh-phủ Anh chưa định quyết. Mà theo như lời nhà báo *Evening Standard* thiệt ra hội-đồng cũng hoãn đến tháng Avril. Quan Lloyd George lại tuyên-bố tại Nghị-viện nước Anh rằng cuộc hội-nghị Gênes vẫn định đến ngày 8 mars thì sẽ khai hội, còn việc hoãn lại hay không là do quyền chánh-phủ nước Ý. Báo *Temps* nói rằng nếu quan nguyên thượng-thư nước Ý Bonomi lại cầm quyền chính, thì đúng ngày đã định hội đồng sẽ khai nghị, nếu quyền chính về tay một quan thủ tướng mới, thì khó lòng ngày 8 Mars ngài đến dự nghị được.

Chiều hôm thứ tư, hội đồng Đại-pháp coi về việc kế cứa các vấn-đề tài chánh và kinh-tế trong chương-trình của cuộc hội-nghị Gênes, sẽ hội nghị kỳ tới nầy. M. Jacques Leydoux chủ-tọa. Các quan thượng-thư bộ Ngoại-vụ, bộ Tài-chánh, bộ Công-tác, bộ Thương-mại có cử đại biểu đến dự nghị. Viện đại biểu thường-trực của nước Pháp tại hội vạn quốc cũng sẽ đến dự nghị, cả các viên đại-biểu Pháp tại hội đồng coi việc soạn điều lệ về việc tu phục nước Nga cũng các ngân hàng lớn cũng có cử đại-biểu đến dự nghị.

Cuộc công-thái Đông-pháp

Hội *Société des Etudes et des Informations économiques* có đăng một bài nói về cuộc nội-thái của Đông-pháp. Bài ấy nói: Cuộc công-thái ấy cốt để cho tất cả mọi người bản xứ có thể mua được. Nay đương lúc nền thí-nghiệm một việc lớn lao như thế. Số gạo xuất cảng cũng tăng, mà số tiền thu nhập cũng thăng. Trong khi cõi Viễn-đông đương bị nạn động về việc nội-loạn, và bị khốn đốn về việc khủng-hoảng trong đường thương-mại mà Đông-pháp vẫn được yên ổn bình thường, và sau cuộc chiến-tranh đằng đẵng mấy năm trời, cuộc thương mại vẫn được phát đạt. Ta thấy người bản-xứ sẵn lòng dự vào công cuộc của ta, và giúp vào việc mở mang các khi-cụ kinh-tế trong nước, ta lấy làm vui lòng hả dạ vô cùng. Thực đúng như lời ông Clandel nói: Đông-pháp là một quốc gia đương thành lập.

Quốc-trái Đại-Pháp — 3/. 58. 60. — 4/. 1918 64. 25. — 5./. 78. 95. — 5 */. 1920 92. 75. — 6./. 1920 94.

Không giúp việc công-ích, thì không là dân biết nghĩa-vụ, không mua công-thái thì không phải là người biết làm giàu.

Bài hát về cuộc công-thái 6 triệu bạc

Đặt theo điệu bài Quốc ca « Marseille so »

II

Ba kỳ ngày nay còn chưa giao tiếp nhau,
Công-thái xong rồi, sẽ kết liền.
Cuộc thương mãi, sưa nay, chỉ nhờ tàu
Đường hỏa xa làm nên phải cần tiền
Đường Vinh-Đông-hà, có ra, ích lợi cao
Khắp nơi, đi lui tới, được giao thông.
Lợi ta, ta phải, càng đem dâng
Ai là người, giàu có, nên giúp quyền nào!
Ôi các người phú hào gia!
Mở lắm, tòng thành ra quyền
Mang tiền, mang của
Cho mỹ rõ nhiều
Khế nên mua phiếu mua mau.

Trần-đại-Tuệ

LÃNH QUANG

Ta ngày thường trông thấy những đèn dầu, đèn điện, đèn điện, đèn ga, cho đến mặt trời phát ra ánh sáng, không một cái gì là không có sức nóng ở trong; phàm cái gì có sáng là thấy có nóng cả; bởi vậy mới có người nhận lầm sáng tức là nóng, nóng tức là sáng; nhưng kì-thực sáng đi đằng sáng, nóng đi đằng nóng, thứ nào thứ nấy theo về phần riêng thức về vật-lý-học, quyết cũng không ai hỗn độn đến thế. Ta thử nghiệm trong vật thể hiểm gì những cái có sáng mà không có nóng; các nhà vật-lý-học đã đặt tên những thứ đó là « lãnh quang ».

Lãnh quang phần nhiều do một cái khí-quan đặc-biệt trong thể động-vật phát-sinh ra; nhưng thể thực-vật cũng có cái tính-chất ấy. Thường ở dưới hầm mỏ than vì có một thứ khí thể có tính hộc-phát, không thể đem đèn lửa thường đụng ở dưới đó được, vậy mà trong chỗ tối mù-mù, sản hoàm-hoắm, thuỷ-ân-thoáng hiện ra một ngọn lửa lốm đốm lập lòe; ngọn lửa ấy tức là lãnh quang ở trong hầm mỏ than. Trong rừng rậm thuỷ-ân thoáng về ban đêm cũng có một lãnh-quang phát sinh, kẻ không biết thường gọi là đèn ma. Ở xứ Brazil và bên nhiệt-đới có một thứ con sâu sáng, sinh một thứ ánh sáng mạn biếc thanh, ai thấy chẳng nhật-bảo và kim đồng-hồ. Ấy là những chất lãnh-quang ở trong thể thực-vật; còn ở trong thể động-vật lại có chất ấy rất nhiều.

Trong động-vật có những thứ vi-trùng rất nhỏ, gọi là vi quang-trùng, thường-thường sản ở trong bể, cứ ra có đến hơn ba mươi thứ, đều có cái tính chất phát quang; thứ vi-quang-trùng ấy ở trong nước nhớt lẫn ra ngoài các loài cá có nhiều lắm, khi nào các loài cá ra khỏi mặt nước trên hãm bốn giờ đồng-hồ thì mới thấy phát quang; thứ vi-quang-trùng ấy rất hay lan sang loài thịt, thường-thường có những miếng thịt ăn còn dư mùi nước muối để trong không-khí, có lúc lâu-lâu cũng thấy phát-quang, đều cái quang-lực nó bắc-nhược quá, phải ở trong tối, không sao biện biệt được; có nhiều thứ động-vật như tôm con, sâu mọt, muỗi ruồi, hễ bị giống vi-trùng ấy lan sang thân-thể sinh nó nhiễn ra, thì trên thân-thể con vật thấy phát-quang mà không bao lâu con vật ấy phải chết. Giống vi-quang-trùng có thể dùng nước mỡ hay canh thịt mà gây được; trong chất mỡ hay canh thịt bỏ thêm vào ba phần trăm muối, đồ dựng bằng phn-lê, dưới đáy để một miếng kinh mặt lồi ra, khiến cho quang-lực phát sinh toàn thể phần xa ra ngoài được, thành ra một ngọn đèn thật sáng, dùng ngọn đèn ấy có thể soi hầy và đọc sách viết chữ được; ngọn đèn ấy có được mấy cái đặc sắc hơn các thứ đèn khác: cái đặc sắc thứ nhất là dùng được suốt một tháng không phải cho thêm nhiên-liệu vào; cái đặc sắc thứ hai là dù mưa to gió lớn thế nào cũng không tắt được; cái đặc sắc thứ ba là mang xách rất tiện, muốn dùng ở chỗ nào cũng được, không phiền gì cả; cái đặc sắc thứ tư là trong mùa nóng nực, dùng thứ đèn nầy rất mát mẻ, cầm ở tay, đã ở mình cũng không ngại bỏng.

Ngoài giống vi-quang-trùng, các loài cá sinh trưởng ở mặt bể về địa-phương nhiệt-đới cũng có cái có thể phát quang; những người đi bể về miền ấy thường trông thấy ở dưới bể có những tia sáng nhấp nhoáng, có cái như một bó đuốc, có cái như một ngọn đèn tàu, có cái chiếu xuống dưới nước thành ra màu nọ màu kia, xanh đỏ sặc sỡ, tuy đẹp là thường, kỳ đâu là quang-lực tự trong thân-thể loài cá phát-sinh ra vậy.

(Digitized by Google from the collections of the Đại học Cornell)

Cứ lời các nhà sinh-vật-học suy nghiệm được thì trong các loài thực-vật và động-vật còn nhiều thứ phát-quang. Có một ngày kia nghiên cứu được thập phần tiến bộ rồi, người ta có thể lợi dụng được cái quang-lực thiên nhiên ấy để dùng thế làm đèn, thì cái công dụng của nó có ích cho người đời cũng không phải là nhỏ vậy.

N. T. C.

Ai ơi, khôn thì mua công-trái, năm mươi đồng bỏ đấy không sao, mà may ra lợi kể hàng vạn

LỜI ĐÀN BÀ

Mấy lời cảm ơn ông B. G.

Mới đây em xem báo Trung-Bắc số 1470 ra ngày 10 tháng Février này, thấy ông B. G. có bài nói « Một cái gương qui báu của các nhà nữ-sĩ Việt-Nam ». Em ở chốn quê mùa tiếp được tờ báo như tiếp được một vị thầy nghiêm, một người bạn tốt mang những điều qui-hóa mà chỉ bảo cho mình, cho nên lấy làm vui sướng, xem đi xem lại cho được hiểu hết chỉ khôn ngày thêm rộng rãi. Vì vậy khi em được xem bài của ông B. G. nói đó, trong lòng em lại thêm cảm-khích vô cùng. Trong bài chỉ-ý ông dẫn một chuyện « bà bá tước de Noailles là một vị nữ-sĩ mới đây được cử vào tòa Hàn-lâm nước Bỉ » để làm một cái gương cho các nhà nữ-sĩ Việt-Nam ta noi chung.

Qui-hồ thay cái gương ấy, cái giá trị to tát biết dường nào, dương vào lúc nữ giới chúng em mới bắt đầu nỗ-lực theo chân lên con đường văn-học, còn ngơ ngơ ngác ngác chưa biết theo đuổi ra thế nào, mà được ông có lòng nhiệt thành, đem cái gương ấy làm mẫu cho chị em tôi trông đó mà học hành cái công tu tích ấy thực rút là mầu nhiệm, rút là thâm trầm, không biết sao mà kể cho xiết được.

Em đây cũng tự biết cũng trong [illegible] bà bá tước de Noailles đã đem cái đại tài văn-học mà chiếm được một cái địa-vị tôn trọng, cái giá trị rất vẻ vang nước Bỉ và đáng được một cái khen-ngợi ấy. Tuy không đi được cái hân-hạnh sinh một nước để được thân chịu chút ơn dạy bảo nhưng may còn gặp dịp tốt được sinh cùng thời, đông tây hai ngả, non nước nghìn trùng, người đầu xa xôi mà cái ảnh hưởng đại danh của bà đã lừng khắp ra các nơi mà ông B.G đã nhắc bảo cho chị em tôi được biết. Hoa đào thơm mọc vườn tây, thơm lây đến cả cỏ cây láng giềng. Thông quỳ lại ngẫm đến ta, chị em tôi dẫu chưa có được tài cao học rộng như bà bá nước kia nhưng cũng tự mừng là được cái gương qui báu, sau này có thể nhờ đó mà dựng nổi tổ mấy ra chăng. Cái lòng mừ-ộ bao nhiêu thì cái chí cố gắng sẽ bền chặt lên bấy nhiêu. Vậy nay em xin thay mặt tất cả các bạn nữ-giới nước nhà mà kính tỏ một lời cọi là cảm tạ tấm lòng của ông đã quá yêu mà lưu-ích một cách sốt sắng như thế, lời quê nông nổi, xin ông lượng xét cho.

Cuối cùng bài ông lại có mấy lời kỳ vọng cho chị em tôi rằng : Sau này sẽ có một nhà nữ-sĩ Việt-Nam danh tiếng lừng lẫy vẻ-vang điện truyền đi khắp hoàn cầu như là bà tước de Noailles kia. Lời ông kỳ vọng dẫu có cao xa, nhưng chị em tôi cũng xin cố sức theo lấy một vài, cho được không phụ những lời vàng ngọc ông đã ban bố cho. Tấm lòng quí báu ấy em hiết lấy chi mà báo đáp cho phu, vậy nay em lại xin thay mặt nữ-giới em một lần nữa, mà hình-hương-đỉnh-chúc, kính dâng một lời, kỳ vọng trong bạn tu-mi các ngài sau này cũng sẽ xuất hiện ra được nhiều tay Hàn-lâm xứng đáng, như các vị Hàn-lâm bên các nước văn-minh kia, mà cái giá trị cũng sẽ lừng lẫy ra khắp thế-giới vậy.

Thôn nữ Lương thị-Hiền

Mua công-phiếu năm mươi đồng, là kết mối tình thân Nam-Bắc, con cháu Hồng-Lạc, ta phải nên làm.

VĂN UYỂN

Thơ khuyến trẻ học

XLVI

Mặt mũi chân tay một giống nòi
Khác nhau cái học đó mà thôi.
Học thôi trăm nghệ trăm phần lợi
Chẳng học trâu đi thực khó coi.

XLVII

Nề nếp nhà ta đã sẵn rồi.
Học ti êm cái mới đề theo đòi.
Lọc lừa sao được cho tinh xảo
Con cháu rằng liên kể đời thời.

XLVIII

Đã học thời nên học tử tế tinh
Trước là bộ mặt lấy thân mình.
Sau ra lợi ích nhà cùng nước.
Tên để nghìn thu mực sử xanh.

XLIX

Chữ thầy phòng sau tác mất mình
Gì ai học để lòn gánh cho.
Nếu ta lười biếng sau nay đến
Muốn ở le trên đời chịu kẻ n thua.

L

Một năm một tuổi đuổi xuân đi.
Đang tác xuân xanh có học thi
Đừng bạc mai sau lời chép sử.
Kẻo mà hổ thẹn phận ta mi.

LI

Mỗi người mỗi phận chẳng nhường ai.
Phận trẻ la nên học lấy tài
Kẻo nữa mai sau còn nhỡ bận.
Rằng ta không có lúc đương tươi !

LII

Đi học nhàn thân gói nghỉ lưng lắng.
Xin đừng chần gối ngồi lưng lắng.
Vẫn-trợ như hoa chẳng biết sao

LIII

Thấm thoắt trăm năm một cuộc đời
Già sui nhàn-nợ trẻ ra chơi.
Đang thời ta phải chuyên cần học
Kẻo tiếc sau mày rầu nỗi đất trời.

LIV

Nghỉ đời mà lại ngẫn thay đời
Học chẳng chăm mà chỉ thích chơi.
Đến lúc lớn lên đành chịu dốt
Than thân tất phận những kêu trời.

LV

Cây có cao thì bóng mới mát.
Nói người chẳng học học cũng bằng ai.
Ta nên sớm biết mà lo liệu.
Sự học ngày nay cốt miệt mài

LVI

Cổ học mà xem chuyện đời hay
Đừng nên như thế thêm lười nhác say.
Bỏ người trông thấy thêm khinh bỉ
Mang tiếng không chăm dạ ở thầy.

LVII

Ngành mặt nào tường có thấy chi.
Người mà không học chẳng ra gì
Ta nên nghĩa khắp trông hoàn hải.
Thêm biết bao nhiêu chuyện dị kỳ.

LVIII

Nói giống nhà ta chang phải lời.
Mấy nghìn năm vẫn học không thôi.
Ngày nay đời cũ sao thành mới?
Cố học đi mà chăng bạn ơi !!

(Còn nữa)

Bùi-ngọc-Bảo.

Cuộc công thái-sản triệu

Tin của MM. Cucherousset và Ngô-văn-Triện điện về phủ Toàn-quyền :

Chúng tôi ở Đồng hới khởi hành sáng hôm qua lúc 5 giờ. Xe ô-tô đưa chúng tôi đến bến đò Quán-hầu, rồi từ đò đến Long-đại thì chúng tôi đi thuyền trên sông Lên-giang. Bờ bao nhiêu là đồn-điền, là đất bỏ hoang sẵn-sàng khai khẩn, phong-cảnh mĩ-lệ, khác hẳn với phong-cảnh sầu-thảm ở phía đường quan-lộ là nơi toàn cồn cát nổi lên. Chúng tôi đi ngược qua khắp các miền sau này định đặt đường xe lửa. Dân cư thật là đông đúc, sinh nhai về nghề đốn các thứ gỗ gụ, gỗ trắc, cùng các thứ gỗ qui khác, chứ vì không có cách vận tải mà đành phải dùng ngay ở trong hạt. Chúng tôi thấy lắm nhà ăn toàn bằng gỗ gụ chạm trổ kỳ-lưỡng từ dưới cột cho lên đến xà nhà, mà phải lợp bằng tranh cả, các thứ chạm ở đây khéo lắm ; quan Công-sứ Đồng có mở những thợ kỹ làm cho xưởng hàng tinh. Chúng tôi ăn cơm sớm tại Mỹ-đức là một làng lớn ở trên sông Khe-cạn-ky, gỗ gụ nhiều đến nỗi dùng để thổi nấu. Ở Mỹ đức chúng tôi lại từ theo đường quan lộ cũ là đường sau năm 1927 đã đắp xong rồi, hồi 15 giờ thì tới đó Mỹ-trạch, đã có xe ô tô của quan Chánh-sứ Quảng-[illegible]

Chúng tôi có qua Mỹ-thọ là một làng rất đông đúc cũng vào việc chi cũng vậy, nhân công khỏe mà lại rẻ. Đến chỗ *kilomètre* 120 thì chúng tôi lại theo đường quan-lộ mới.

Trước khi đến Quảng-trị, chúng tôi có ra chơi trong hai giờ tại Cửa-tùng là một bãi bể khí hậu rất tốt. Vì cái địa thế của nó mà cứ buổi chiều từ 16 giờ trở đi là suốt đọc bãi đều rợp mát. Ở bên cạnh bãi lại có những làng trù phú tông Giáo : có một nhà Tờ-một nhà Tư, một cái chợ lớn bán cả và ran. Bãi ấy cách Quảng-trị 40 kilomètres, cách đường quan lộ 9 kilomètres và cách nhà ga xe lửa sắp làm 12 kilomètres. Những làng mà chúng tôi đi qua nhân dân trông chúng tôi là các nhà kỹ-sư đến lập đường sắt thì hoan-nghênh cuồng tôi một cách rất nhiệt-thành. Vừa 20 giờ thì tới Quảng-trị. Sáng hôm nay chúng tôi lại đến miền Cam-lộ và đi thăm các làng ở dia đường mới về phía Đông-hà.

VIỆC HANOI

Giá học. — Kể từ ngày 16 Février này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 f. 25.

Tin tàu — Hôm nay, hồi 17 giờ thì tàu *André Lebon* sẽ tới vịnh Hạ-long.

Quan Toàn quyền về qui-quốc. — Có tin rằng sang cuộc công thái này thì quan Toàn-quyền Long sẽ về nghỉ tại qui-quốc trong ít lâu, nhưng chưa rõ là định vào ngày nào. Còn vị nào lên quyền Toàn quyền trong khi ngài về qui-quốc thì cũng chưa rõ.

Vô Nam-kỳ. — Đến tối thứ bảy này, quan Toàn-quyền và qui-quyến cùng quan Phó văn phòng André, quan thầy-quản đại-úy Delorme sẽ đi chuyến xe hỏa tối vào Vinh rồi sáng hôm sau đi ô-tô và xe-hỏa về Huế. Ngài đi đường bộ vô Nam kỳ.

Hội-đồng chính phủ. — Như lời bản báo đã nói hôm nọ, sáng hôm nay Hội đồng chính phủ đã họp tại phủ Toàn-quyền. Trong số ngày mai bản báo sẽ đăng các vấn đề xét trong kỳ hội-đồng ấy.

Hội đồng thành-phố. — Đến tối mai là 17 Février thì Hội-đồng thành-phố sẽ họp tại tòa Đốc-lý hồi 21 giờ, bàn các việc mà bản quán đã đăng trong một số báo trước.

Việc cổ-động mua công-thái ở Hà-thành. — Nay mai quan Đốc-lý chắc với hai ông hội-viên thành phố sẽ đến hiểu dụ các nhà có tư bản về việc mua phiếu công-thái, và nghe đâu sẽ mở một cuộc đấu thuyết tại các đình để cổ động cho việc công-thái.

Tiệc trà tại hội Khai-trí tiến đức. — Nghe đâu nay mai hội « Khai-trí tiến-đức » sẽ mở một tiệc trà để mừng các vị Danh dự hội-trưởng như quan Toàn quyền, quan phó Toàn-quyền, quan Thống-sứ.

Quan đại úy Bénard về Pháp — Quan đại úy Bénard cùng qui phu-nhân là lãnh-chúa quan Toàn quyền Long đã đi chuyến xe-lửa trưa hôm [illegible] *André Lebon* sang Nhật, rồi qua Mỹ mới về Pháp.

Quan ba Bénard được bổ làm chức quản đốc các việc binh tại trường bắn-xão Marseille. Quan Toàn-quyền quan phó cản-quyền, các quan ỏ[illegible] ngài và các qui quan các tòa đi tiễn đông lắm.

Các phái-viên Bắc kỳ vô Huế. — Các phái-viên Bắc-kỳ đi cổ động việc công-thái, đã đi chuyến xe-lửa thứ nhất vào Vinh sáng hôm nay. Đứng đầu các phái-viên thì có quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu tỉnh Hà đông. Danh sách các phái viên ấy bản-quán đã đăng trong mấy số báo trước rồi. M. Khánh-ký là nhà chụp ảnh cùng một cận con trai ông Bạch-thái-Bưởi cũng đi về việc ấy.

Cũng chuyến xe-lửa ấy, quan Tuần có đưa lệnh-ái là dâu quan Thượng Công Hồ đại nhân và lệnh-tế là M. Hồ đắc Đễm về Huế một thể. Các phái-viên ngồi chật cả một toa riêng.

M. Valette là kỹ-sư đường xe lửa Vinh-Đông-hà cũng đi với các phái viên. Lúc xe lửa chạy, có quan chánh văn phòng Châtel ra ga chúc phái-bộ thượng lộ bình yên.

Tối hôm nay tới Vinh thì ngủ đêm ở đó rồi đi ô-tô vào Huế. Trong khi đi đường sẽ quan sát một vài nơi, nhất là ở những Đồng-khô. Phái bộ có đừng lại Đồng-hới, nghỉ đêm ở đó, rồi về Đông-hà, đi xe lửa tới Huế. Như lời bản báo đã nói trước các phái viên khi tới Huế sẽ được vào bệ-kiến.

Việc thông tin bằng điện-báo và điện-thoại — Vừa rồi quan Thống-sứ có báo cáo cho phòng Thương-mại Hanoi rằng ngài có nhận được của quan chánh sở Bưu-điện một bức thư nói rằng : sở Bưu-điện định mở thêm các đường điện-báo và điện-thoại ở Đông-pháp mà việc ấy sẽ làm luôn trong mấy năm, chỉ ý là để cho việc kinh-tế trong xứ được phát đạt ra, cho các nhà nông công, thương sẵn mọi cách tiện lợi mà giao dịch.

Riêng về phần Bắc kỳ thì sở Bưu-điện đã định sửa lại các đường dây đặt ngầm ở dưới đất và đặt thêm các đường mới cho ba thành phố Hanoi và Haiphong.

Ngày trong nă nay thì sở Bưu-chính định rằng đặt cho thành phố Hanoi và Haiphong hai đường điện-thoại thông đồng với nhau và một đường từ Hanoi lên Tam-đảo.

Sở Bưu-chính định lại đặt đường điện-thoại đi các tỉnh khác nữa, nhưng trước khi làm chương-trình thì muốn hỏi ý-kiến các nhà thương-mại xem nên đặt giây nói cho các tỉnh nào trước.

Bởi vậy phòng Thương-mại Hanoi trong kỳ Hội-đồng vừa rồi đã giao cho ban « công-Thương » soạn các chương-trình đó để rồi đệ ra sở Bưu-điện.

Nay mai sẽ có tem mới. — Hội-đồng coi việc làm các tem (timbres-poste) mới cho sở Bưu-chính đã định rằng mở một kỳ thi cho các họa-công Tây Nam về thi xem kiểu nào đẹp và hợp cảnh thì sẽ lấy. Các tem ấy định làm to-hơn các tem bây giờ và đã giá [illegible] Tây như trước nữa. Hội-đồng lại định làm ra một kiểu phong bì tem khác, hình dài thay như phong-bì lối ta lối tàu mà ở giữa thì bằng ấy đó. Ở trên phong-bì sẽ in sẵn ứng tiền dán và cách thức gửi thư, giấy tem, để cho người bán xứ hiểu cách gửi thư.

Hiện bây giờ sở ưu chính có 31 thứ tem của Đông-Pháp, Hội-đồng lại định làm thêm 7 thứ nữa là 38 và mỗi xứ trong Đông-pháp, Tây, Trung, Nam kỳ, Cao-miên, Ai-lao sẽ có một thứ tem riêng.

Ngạch Tư-pháp. — Như lời bản báo đã đoán trước, nay đã có nghị-định bổ quan Toàn quyền sẽ Mr Bonnaure là phó Chưởng-lý coi nhiệt tại tòa Thượng-thẩm Hanoi sung chức quyền Chưởng-lý thay M. Vachet tạ thế.

Người Nam làm quan tòa Tây. — M. Ng.-v.-Nghi có bằng tuốt khoa tiến sĩ được bổ làm quyền thẩm phán dự khuyết tại Tòa án Saigon và tây quan Chánh án thứ nhì đi bổ dụng.

Thi tham-tá ngạch bản xứ. — Đến ngày 24 Avril 1922 thì 8 giờ đến 10 giờ rưỡi, tại Hanoi, Saigon, Pnompenh và Vientiane sẽ mở kỳ thi phỏ thông bổ vào ngạch tham-tá hạng năm, theo như nghị-định ngày 8 Septembre 1919.

Kỳ thi viết sẽ bắt đầu ngày từ sáng hôm 24 Avril và xong kỳ thi viết thì thì ngay đến kỳ thi vấn.

Thi thầy thuốc thi sai hạng nhì. — Kỳ thi lên bực thầy thuốc thi sai hạng nhì theo như nghị-định ngày 29 Septembre 1913 sẽ thi tại Hanoi, Saigon và Huế, theo như các ngày giờ sau này :

Kỳ thứ nhất : 1er Mars 1922 từ 8 giờ đến 11 giờ.

Kỳ thứ nhì : 2 Mars 1922 từ 8 giờ đến 11 giờ.

Kỳ thứ ba : 3 Mars 1922 từ 8 giờ đến 11 giờ.

Kỳ thi xem bệnh thì sẽ mở tại nhà thương Hanoi, Chợ-quán và Huế cùng một ngày là 4 Mars 1922 hồi 8 giờ sáng. Hội đồng sát hạch kỳ thi xem bệnh lý có quan Chánh nhà thương và hai quan thầy thuốc Tây do quan chánh sở Y-chính trong xứ cử ra.

Có tiền mà giữ một chỗ không tìm cách để làm cho sinh sôi nảy nở ra lợi có tội với muôn nhà đó, vì trong nước hi n đương cần đến lắm để làm dư ng xe-lửa, xe-lửa mà làm xong thời suốt dân gian đều được giàu có thịnh vượng.

Ông giáo Xuyến đi Thượng-lộ. — Ông Trịnh-đình-Xuyến chưởng-giáo trường Pháp-Việt tại Thượng-hải về nghỉ đây từ ngày trong năm, trưa hôm nay đã xuất Haiphong để đi tàu *André Lebon* đi Thượng-hải.

Bản báo có lời chúc ông thượng lộ bình an và mong rằng kỳ nghỉ năng nỗi ông về thăm nhà, các anh em bạn lại được gặp ông.

Cần cáo. — Xin có lời kính cáo để các ngài biết cho rằng quyển thứ 23 truyện *Ba người Ngự-lâm pháo-thủ* đã xuất bản và quyển thứ 24 *Vua Lê chúa Trịnh* mới in xong. Vậy ngài nào ở xa muốn mua thì xin cứ việc thư cho ông quản-lý của nhà in bản quán như sau này :

M. Bùi-văn-Talen
63, Rue du Coton, Hanoi

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Quyển thứ 23
truyện
Ba người ngự-lâm pháo-thủ
Nguyễn-văn-Vĩnh dịch thêm
đã in song bản tại bản-quán
Mỗi quyển 32 trang giá... 0 $ 10
Cước gửi :
1 hoặc 2 quyển gửi không 0.04 p. 0.06
3 — 4 — 0.08 0.08
5 — 8 — 0.06 0.06
Quyển thứ 24 sắp ra

Nº 21
TRÀ-HOA-NỮ'
La Dame aux Camélias
Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

. . . Có lẽ nàng đã nghĩ rằng nàng có thể lấy cái cách răng thường dùng đã mấy mươi phen mà đền bồi được mối ái-tình tôi giãi bày ra đó ; mà nàng làm như vậy lẫn cũng không có gì thiệt hại cho nàng. Tôi suy đoán ra bấy nhiêu lẽ cũng có thể cho là phải được ; nhưng bất luận nàng bằng lòng tôi vì lẽ gì, ta cũng biết chắc được một điều là nàng đã bằng lòng. Mà tôi thì thấy say đắm Các-nương, tôi đã sắp được nàng làm kỷ vật, thật tôi không còn có thể đòi gì được nữa. Tuy nhiên, nàng là một gái trắc-hoa mà tội cũng đã coi cái ái-tình nàng như một mối ái tình không thể trông mong được nữa, có lẽ tôi nghĩ vậy chỉ là để cho no cơ-cẳng nên thôi. Nên chi tôi cảng được thấy nàng đến cái lúc tôi không cần hi-vọng nữa, thì tôi lại càng thêm lầm nỗi nghĩ ngờ. Suốt đêm, tôi không nhắm mắt. Bên lòng tôi tuôn mỗn ngàn ngang, tôi quên đến cả mình tôi, tôi cứ như ngây như dại. Có lúc tôi nghĩ mình tôi không lấy gì làm đẹp, không đủ gợi là giàu, không có gì là thanh lịch, thì lẽ nào lại có được một người đàn bà như thế làm kỷ-vật của mình. Có lúc tôi lại nghĩ : được người ấy làm kỷ vật thì thật là một cái vinh quang trực rỡ không cùng. Rồi tôi lại lo ngại rằng Các-nương đối với tôi như thế chẳng qua cũng là một cơn nhẹ tình trong một vài hôm, chắc nàng lại sớm thay lòng đổi dạ mà khiến cho tôi thêm đau khổ đó thôi. Tôi nghĩ bụng không nên đến nhà nàng chiều hôm ấy nữa, nên đôi bước ra đi, mà viết thư để lại cho nàng biết những điều mình lo ngại. Tôi đang nghĩ vậy mà tôi lại có ngay được lắm mối hi-vọng vô kỳ hạn, tôi lại sinh ngay ra chắc đạ không biết đường nào. Tôi mơ tưởng đến một cái hậu-vận thật không ai có thể ngờ đến được ; tôi nghĩ bụng rằng nàng sẽ nhờ tôi mà khỏi bệnh mà thoát được số đoạn trường ; tôi sẽ được chung nang bạch niên già-lão, tôi được lòng nàng yêu mến thì tôi sẽ sung sướng bằng mấy mươi lần được những mối ái ân trong sạch nhất trần đời, Tôi còn có thể kể lại được trăm nghìn điều lòng tôi đã làm cho tôi khôn tôi nghĩ đến trong đêm hôm ấy, mà mãi đến khi bạch-nhựt, con ma ngủ nó mới đến phá tan đi. Khi tôi mở mắt dậy thì đã hai giờ chiều. Hôm ấy tôi trời, tôi không còn thấy cuộc đời được xinh đẹp vui tươi như thế bao giờ. Những sự bừa qua lại biến hiện trong tâm-trí tôi, không có chút bụi nào mờ ám, mà lại thêm được những hi-vọng buổi chiều sắp tới nơi đây. Tôi nói rằng mặt quả-áo. Tôi viết vui lòng mà có thể làm được lắm điều hay. Nhiều khi trái làm tôi lại vì vui sướng, vì yêu say mà thôi thúc thôi. Bên tôi hơi nóng, làm cho tôi nhộn nhịp cả người. Tôi không còn nhớ đến những lẽ đã làm cho tôi bàng khuâng trước khi tôi ngủ được mà lo ngại nữa. Tôi chỉ còn thấy cái kết quả, tôi chỉ còn nghĩ đến cái giờ tôi sắp được gặp Các-nương. Tôi không thể ngồi nhà được nữa. Tôi tưởng chừng như cái phòng tôi nhỏ quá, không đủ chứa được cái hạnh-phúc của tôi, tôi cần phải có cả vũ-trụ để cho lòng tôi trên trụ. Ôi mới ra đi

Tôi qua phố *An-linh*. Cỗ xe của *Các-nương* đi ngang ngoài cửa ; tôi bèn ra tới vườn Tượng uyển. Những người tôi gặp người đường, tôi không biết là ai, tôi cũng yêu-mến. *An-linh* làm cho người ta tôi bụng thật ! Tôi trạo chơi từ chỗ mấy pho *Mạc lý-mã* cho đến chỗ đường vòng, lại từ chỗ đường vòng cho đến chân mấy pho *Mạc lý-mã*, tôi đi như thế độ một giờ đồng hồ thì tôi thấy cỗ xe của *Các-nương* ở phía xa đi lại ; tôi chưa nhận ra, tôi đã đoán được là xe nàng. Đếp chỗ rẽ vào vườn Tượng-uyển, nàng dừng xe lại, rồi tôi thấy một chàng thanh-niên đang đứng nói chuyện với một bọn đông, vàng dời ra nói chuyện với nàng. Hai người nói chuyện với nhau một lát rồi người thanh-niên ấy lại quay về với bọn, *Các-nương* lại cho xe đi. Tôi bèn lại gần bọn nó thì nhận được người vừa nói chuyện với *Các-nương* là bá-tước *de G.*. Tôi đã được thấy bức ảnh của bá tước, và mụ *Bùy-Đăng* đã nói với tôi rằng *Các-nương* nào có bá-tước mà được khá. Chính bá-tước là người *Các-nương* cấm cửa hôm trước ; tôi đoán không rằng nàng đổ xe lại để nói cho bá-tước biết vì lẽ gì mà nàng cấm cửa và tôi lại mong rằng nàng đã kiếm được lẽ gì nữa, để mà toàn thắc tôi hôm nay. Cái ngày hôm ấy thấm thoắt thế nào tôi không biết nữa. Tôi đi, tôi bắt thuốc, tôi nói chuyện, nhưng tôi nói những gì, tôi gặp những ai, đến mười giờ đêm hôm ấy, tôi không còn mảng nhớ mảy may nào nữa. Họa là tôi có nhớ rằng tôi về nhà tôi, tôi trang điểm mất ba giờ đồng hồ, tôi nhìn đồng hồ treo với đồng hồ quả quít của tôi kể đến tr ăm lần, mà giận thay hai cái đồng hồ cứ chạy chậm như nhau. Khi tôi nghe chuông điểm mười giờ rưỡi, tôi nghĩ đã đến giờ đi

Tuồi đó tôi ở phố *Bờ nâng*; tôi đi sang phố *Banh-sơn*, ra đường cái, vào phố *Lô-ý đai-tế*, sang phố *Bờ ma nâng* rồi đến phố *An-linh*. Tôi nhìn lên cửa sổ của *Các-nương* thấy có đèn sáng. Tôi kéo chuông. Tôi hỏi người gác cửa xem *Các-nương* đã về chưa. Người ấy trả lời rằng nàng không về trước mười một giờ hay mười một giờ một khắc bao giờ. Tôi nhìn lại đồng hồ. Thì ra tôi tưởng tôi đi chậm mà tới phố *Bờ-đông* đến nhà *Các-nương* tôi đi mất có năm phút đồng hồ. Tôi mới đi chơi trong phố ấy. Phố đã không có cửa hàng lại không có một người nào qua lại.

Bỗ hồi gần tới *Các-nương* về. Nàng ở trên xe bước xuống, nhìn quanh quất bèn mình như muốn tìm ai. Cả xe lại từ từ đi, trong nhà ấy không có chuông ngựa không có chỗ để xe. Khi *Các-nương* kéo chuông thì tôi đến gần mà chào nàng. Nàng lấy vẻ tôi có giọng làm cho tôi không dám chắc nàng tỏ ý tôi mà vui lòng.

Ai anh đây ư ?

— Nàng chẳng cho phép tôi hôm nay đến thăm đó sao ?

— Phải ; em quên.

Lời nói ấy làm bẽ mặt cả những điều tôi suy nghĩ ra để sáng với những mối hi-vọng bao chiều. Tuy vậy, tôi đã hỏi quen những kiểu cách ấy rồi, nên tôi không về. xem kia thì hẳn tôi đã bỏ mà về ngay rồi thật.

Nàng với tôi cùng vào. Con *Nanine* đã mở cửa sẵn. *Các-nương* bèn :

Bùy-đăng đã về chưa ?

— Thưa bà, chưa.

— Sang đến bao giờ chị ấy về thì bảo sang đây nhé. Bây giờ, tối đến người phòng khách đi ; mà nếu có ai tới nhà tôi rằng bà chưa về mà đêm nay không về đâu.

Bọn bồi bàn đang bận việc gì hoặc đang có điều gì bất tiện mà sinh buồn bã tôi không còn biết làm bộ mặt thế nào, không còn biết nói gì cho được. *Các-nương* đi vào phòng ngủ, tôi thì ở dưới vẫn ở đó. Nàng mới gọi tôi :

— Vào đây.

Bọng bỗ mỗ, tôi đi tới những mà vẫn không giám. Nàng ngồi mình xuống cái phô bành phủ nệm trắng ; bấy giờ đã dán mắt tôi mà nhìn tôi, còn phải sợ. Nàng tay may cầm cái giây đồng hồ mà hỏi tôi rằng :

— Tối nào, anh cũng chuyện gì lạ kể cho em nghe không ?

— Không, tôi đến đây chiều hôm nay, nghĩ thật không phải.

Còn nữa

CÓ BÁN

1o *Dầu xe đã lọc ít chất chưa để dùng bỏ vào các thứ máy.* (*Huile de Ricin à l'alibeni acidité pour le graissage extérieur des machines*).

2o *Một cái Moteur à essence hiệu « Japy » 8 mã lực.*

3o *Một cái xe auto 5 chỗ ngồi 12 mã lực hiệu « Chevrolet » chân đạp, đèn thắp đều bằng điện, và đã có bảo-hiểm rồi, xin đoan rằng máy chạy tốt mà dùng hết tí dầu và essence.*

Giá bán thực rẻ, ai mua, xin lại hiệu **ĐỨC-LONG**, 90, phố *Mã-mây*, Hanoi. 2058

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ hạnh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chắc nhọ cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Đành đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ *gớm*, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử thượng tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng cho các các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì nên chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bác-chế **MONTÉS** số 84 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ **BRONCHOSERUM** giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì tỉ lệ khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 f. 00

Thuốc chữa bệnh hen, rất thần-hiệu (SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . 4f. 45

Sáu lọ. 24 50

Thuốc bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Một lọ . . . . . 12 f. 00

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe bệnh cúm về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế **MONTÉS**, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA MÙI

86 giây nói 323

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « **M. Tạ-duy-Tư** » ở phố **Francis Garnier**, số 13, Hanoi, mới mua lại của **M. Aviat** ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà **Ba Mùi**, ở phố hàng **Lọng**, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đề xe.

Hay cảo-bạch

Quảng, T. Tạ-duy-Tư

Bãi định. — M. Ng-quang-Giáp, thừa phái hạng năm tại phủ Nho-quan (Ninh-bình) nay phải bãi dịch vì thường hay trái kỷ luật.

Thuyên chuyển. — Cô Trần-thị-Hoa là cô đỡ thực thụ hạng sáu, tại nhà thương Vĩnh-yên nay đổi đi Phú-thọ.

M. Ng đức-Thuận, khán hộ thường hạng tư và cô Trịnh-thị-Loan, khán hộ thường hạng nhất tại nhà thương Vĩnh-yên nay cùng đổi đi Phú-thọ cả.

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Sở Chiếu-bóng Service cinématographique) ở phủ Toàn-quyền cần một người sạch mắt máy xe 6-16 thực giỏi. Xe máy hiệu « Peugeot » 24/30.

Ai có bằng thì đến mà xin. Lương sẽ định theo công-việc làm.

3210

Bãi tiền phụ cấp. — Số tiền phụ cấp mỗi tháng 15 đồng cấp cho M Hoàng-đình-Cống là tham tá công Chính ở Hưng-yên và tiền cối ngựa thì bãi đi kể từ ngày 1er Janvier 1922,

Đặt hỗn Le Gros. — Việc đội-hỗn Le Gros phạm tội ăn cắp của sở quan binh và giả mạo thì đến ngày thứ ba 27 Février 1922 sẽ đem xử tại Tòa án binh.

Tòa án binh. — Cùng phiên xét việc đội hỗn Le Gros thì tòa lại xét cả việc Nguyễn-đình-Đạt là lính công binh phạm tội ăn cắp đồ binh, Ngô-văn-Nguyên là bếp khố đỏ phạm tội đào binh.

Tự tử. — Đêm hôm qua có một người Khách ở đường la-ga nhà số 97 không rõ vì cớ gì thắt cổ chết.

Ta nên biết, mua phiếu quốc-trái không những chỉ có cái hi-vọng được hàng ngàn hàng muôn đó mà thôi, lại có cái lợi lớn có cùng, là sau khi đường xe hỏa Vinh-Đông-hà làm xong, đường kinh-lí của nước nhà vì đó mà được phát đạt biết chừng nào.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc bầu cử. — Việc bầu cử phụ khuyết cho bốn ông hội viên thành-phố là MM, Cottu, Barrière Caron và Dailly, thì đã bắt đầu bầu lại sáng chủ nhật 12 Février, có quan Đốc-lý Dupuy chủ tọa.

Đến lúc mở hộp, thấy:

MM le Docteur Forest	229	phiếu;
Fauvel	200	—
Chenu	179	—
Caron	144	—

là được nhiều phiếu hơn cả thì trúng cử,

Gạo xuất cảng. — Số gạo chở đi Hương-cảng trong tháng-toán tháng Février tất cả là 2.480 145 kilos.

Số gạo chở đi Hương-cảng trong ngày 13 Février tất cả là 112 500 kilos

Cờ bạc đường. — Lính cảnh-sát vừa mới đem về nộp sở Cẩm một cỗ bài và 19 xu của con bạc đường bỏ chạy.

Nay ở phố có nhiều buồng trọ cho thuê sẵn sàng trọ sẽch đẹp đẽ, giá ai quá bộ vào xem thì nghe thấy ngay tiếng gieo lách cách. Đường trường là năm xuân-nhật họ bỏi « thăng quan » nhé, Chính họ bóc lột nhau to gia dụng.

HÀ-ĐÔNG

Cũng là một cách khuyến-miễn cho sự cải-lương. — Về việc cải-lương hương chính, hẳn lần nay người ta đã dùng đủ cấp để cổ làm cho được thành hiệu, nhưng ai cũng biết rằng muốn cho làng được cải-lương thì trước hết phải người ở làng cải lương đã mới được.

Làng Cự-đà là một làng đã cải lương, mà sự cải-lương ở làng ấy có bề vững chắc lắm. Cái nguyên-do sở-dĩ được vững chãi như thế; tuy cũng do nhiều cớ khác, nhưng cái cớ quan hệ nhất là nhờ ở các người giữ việc cải lương làng ấy đều đã tự cải lương mình được đôi chút rồi.

Thật thế. Ai cũng biết làng Cự-đà được ông chánh phó hội-đồng cải lương đều đương đầu, ông thư-ký hội-đồng cải-lương lại là người có kiến-thức, có văn-học, nên chi công việc trong làng đều cải lương đâu ra đó cả. Con em trong làng được có phận nhờ.

Mới đây, ông chánh phó hội-đồng đều vì sự cải lương mà được thăng thưởng, ông thư-ký hội-đồng vì sự cải-lương mà được thưởng hàm, thật là đích đáng lắm thay và cũng là một cách khuyến miễn sự cải-lương rất công-hiệu vậy

Vì chẳng các người giữ việc cải-lương các làng khác đều đã biết tự mình cải-lương lấy mình mình trước như thế đã, thì lo gì sự cải-lương đâu đó chẳng chóng thành công? Thật nên mong cho người mình cải-lương trước khi mong cho các làng mình cải-lương vậy.

Lương-đình-Của, lai cảo

GIA-LÂM

Coi mà ghé. — Ghé thay! mới độ nào cỏ mụ đàn bà tự vẫn ở trong một cái giếng gần sở Cẩm Gia-lâm, sau tuần phù hộ với lên để một cái chông con đắp cho mảnh chiếu xích thì cả đầu và thò cả hai cẳng ra để đợi quan nha về khám biên, thành ra cái thây đó thối tha ra mà vẫn đắp chiếu để ở giếng ngã ba nơi công cái làng. Từ đó đến nay, ai qua lại chỗ đó vẫn còn ghé sợ, những người yếu bóng vía đêm tối một mình không dám đi qua đó nữa!

Thương thay! đến bây giờ nhân bọn phu đào móng tường để xây nhà giây thép ở Gia-lâm có thấy mấy tiền hài cốt mà họ cũng để đã mấy hôm nay chỗ người ta đi lại, tối đến lại thấp mấy nén hương mà không đem chôn thì không biết định để làm gì thế?

Nguyên độ trong năm, nhà nước có sức cho làng Ái-mộ phải bảo nhân dân ai có mồ mả chôn ở bãi thì mau sau nhà trạm thì phải mau đi đi chỗ khác, để nhà-nước lấy khu đó làm nhà giây thép thì lý-trưởng trong làng và thường-phố theo tờ sức đã thông báo cho dân biết và bảo hạn trong một tháng nếu ai không cất thì sẽ sai tuần phiên cất đi nơi khác. Đến giờ nhà nước đã khởi công làm mà còn nhiều người chưa biết cất đi mà cũng chẳng thấy ai ra tay cất làm phúc cho cả, thành ra phu bọ cứ theo lệnh trên mà đào, mới đào có một cái thôi đã tối vôi và mấy cái mảng tường nông mà đã thấy bao nhiêu là liễu là xăng, nếu đào sâu lên nữa thì chắc còn nhiều lắm. Ôi! tiền-nhân nghĩa trọng, thấy vậy nghĩ càng thương tâm

Những ông có lòng nhân đức ở đây coi đó mà ngoại lạnh thờ ơ thì sao cho đành lòng nhỉ?

Trịnh-Hoan.

HƯNG-YÊN

Lại cắt giây thép. — Sở Bưu điện mới có đơn kiện rằng hôm 9 Février đường giây-thép đi Hanoi lại có đứa cắt trộm mất hơn 60 thước giây.

Đường này không biết vì cớ gì mà hay bị cắt như thế. Mất trộm giây lần nầy là lần thứ tư.

Trong tháng chép tây đã bị cắt hai lần, lần thứ nhất cắt ở làng Trà-lâm, lần thứ nhì ở làng Tiên-khê. Sang tháng giêng rồi lại cắt ở làng Tiên-cầu, đến lần nầy nó cắt ở làng Đông-lỗ, cách tỉnh lỵ hơn năm kilomètres.

Bốn lần nói trên nầy cũng thuộc về huyện Kim-động là huyện sở tại.

Cứ như người ta nói thì mấy việc cắt giây thép nầy không phải là chỉ ý để lấy trộm. Nguyên mấy làng ấy tranh nhau làm chánh-lũng: làng nọ được trùng tuyển, làng kia trượt, nên sinh hiềm khích, thù hằn nhau, trăn thuộc ghét trâu ăn, đâu chẳng phải lại phải nai. Thật hẳn không vật nỏi nhau, nhẻ đường giây thép nhà-nước để phá, định làm cho nhau phải trừng phạt.

PHÚ-LÝ

Già chẳng thương. — Hồi 4 giờ chiều hôm phiên chợ Bầu mới rồi, ở xóm chợ, không hiểu vì lẽ gì mà thị Tư Đồng đánh một bà lão già tên là Vũ-thị Lan đau lắm, đến trán sưng bướu cả lên. Nghe đâu ông Cẩm thấy vậy đã cho đòi thị Lan lên hỏi và cho vào nằm nhà-thương. Tội nghiệp, bà lão già mà yếu đuối mà chúng đang tay đánh đập, thì quản lý thật không phải là người có nhân tâm vậy. Nghe nói đứa đánh bà lão nầy đã hai lần can phạt về tội đánh người, thế mà ra vẫn chứng nào tật ấy. Lần nầy quan trên nên trọng phạt cho chúng chừa cái thói ngỗ ngược ấy đi.

Cuộc Quốc-trái nầy chỉ cần đến 12 vạn người mua mà thôi, nghĩa là trong một cõi Đông-Pháp một nghìn người mới được có 6 người mua. Như thế thì chắc là không đủ vé mà bán cho khắp mọi người: ai muốn được trúng số một vạn, chắt nên mua vé ngay kẻo chậm.

CHÁNH-PHỦ TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-PHÁP

Phát-hành 123.600 trái-phiếu, giá mỗi trái-phiếu là **50 đồng bạc**

CÓ RÚT SỐ, TRÚNG ĐƯỢC TIỀN

CHẲNG LÂM LẮM TRONG BA MƯƠI NĂM SẼ HOÀN LẠI HẾT

GIÁ TIỀN PHÁT HÀNH MỖI PHIẾU LÀ 50 ĐỒNG

Cả 123.600 trái-phiếu mỗi năm đều được dự bốn kỳ rút số. Mỗi kỳ rút số có những số được lĩnh tiền như sau này:

Kỳ rút số ngày 1er Juin và ngày 1er Décembre	
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	**10.000 đồng**
1 trái-phiếu được hoàn lại bằng	**1.000 đồng**
12 trái-phiếu được hoàn lại bằng	**500 đồng**
1.016 trái-phiếu được hoàn lại bằng	**100 đồng**
Kỳ rút số ngày 1er Mars và ngày 1er Septembre	
4 trái-phiếu được hoàn lại bằng	**1.000 đồng**
26 trái-phiếu được hoàn lại bằng	**500 đồng**
1.000 trái-phiếu được hoàn lại bằng	**100 đồng**

Như vậy mỗi năm cả thảy có 4.120 trái-phiếu được hoàn lại bằng 471.200 đồng bạc mà trong số tiền hoàn lại ấy, có 2 lỗ là 10.000 đồng, 10 lỗ là 1.000 đồng và 76 lỗ 500 đồng.

Kỳ rút số thứ nhất định vào ngày 1er Juin 1922

Những trái-phiếu trúng số, thì ngày hôm 15 tới sau ngày rút số được lĩnh tiền, mà số tiền ấy phải trừ tiền thuế theo như lệ thường còn bao nhiêu thì lĩnh tại các ngân-khố ở Đông-pháp.

Tiền mua trái-phiếu sẽ nhận từ ngày 5 đến ngày 25 Mars 1922 tại tất cả các ngân-khố Đông pháp, tại các phòng giấy bưu-chính cụ thể, và tại tất cả các chi điểm của nhà Đại-pháp Hối-lý ngân-hàng, không phải mất thêm phí tổn gì cả, mà cũng không có hạn chế số tiền nhận đến bao nhiêu là cùng. Song các sở bưu-chính chỉ được thu số tiền mua phiếu đến bằng hay là hèm gì tiền 10 phiếu mà thôi.

Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-pháp được quyền giảm bớt số phiếu đến mua.

Mua 10 trái-phiếu hay ít hơn 10 trái phiếu thì phải nộp tiền ngay tức số; còn những số trái-phiếu mua ngoài chỉ số mười phiếu, thì lúc đến mua phiếu phải nộp một phần chia năm giá tiền, nghĩa là mỗi một phiếu phải nộp ngay 10 đồng, còn chiếu lại bao nhiêu thì chậm lắm là lúc nhận giấy trái đơn nhất định phải nộp nốt.

Những trái đơn nhất định sẽ giao cho các nhà mua phiếu ngay lúc hết hạn mua phiếu và trước ngày rút số kỳ đầu.

VIỆC TRUNG-KỲ

BỒNG SƠN

Cọp nhiều lắm. — Người ta có câu cọp Khánh-hòa, ma Bình-thuận » nhưng ở đây lại nhiều hơn. chỗ đèo Phế-cổ cách Bồng-sơn 9 kilomètres khi xưa voi, cọp ra từng đàn nhiều hại cư dân lắm. tới khi lập Đồn đóc-phòt Ngọc lên, thỏ bẻ đẹp, thì giống voi tuyệt tích, nhưng cọp vẫn còn, thường tháng nào, cũng giết người và bò, heo, chó mấy làng ở gần bị hại nhiều, mới trong tết đây, thì cọp lại rủ nhau ra cả bầy, phá hại khắp mọi nơi, đi đâu cũng gặp cọp, cực khổ cho những người đi đường, vì đường đi trên đèo dài cỡ một ki-lô-mét hai bờ một lớp kín hai bên đường, nên nhiều người đi đường thường bị hại tại đó ước chi nhờ ơn quan trên nghĩ đến mà bắt mấy làng sở tại phát đọn, mỗi bên đường cho được 50 thước tây cho khoảng khoát thì người đi đường được nhờ nhiều.

Lang-sanh

BÌNH-ĐỊNH

Mùa màng — Từ hôm mùng bảy tháng giêng đến nay, thì trời thường u-ám, gió bắc thổi truyền hơi, hột mưa xuân phảy phảy từ hồi; cảnh tượng ngó u sầu nhưng vậy mà đồng điền được tươi tốt.

Lúa mùa tháng ba đã bắt đầu phơn gié, coi vọi in thể được mùa.

Khá mừng thay!!

Bệnh dịch tả. — Vì khi trời trầm trệ quá, nên có một đôi nơi có nổi chứng dịch tả; hiện ở hạt Bình-khê, hạt Tuy-phước cũng có rải rác một vài nơi.

Ba mươi sáu hiệu. — Cái chi mà lợi to rứa? À đánh đề cỏ nhon đó chớ gì.

Phải, sướng lắm phải! Nhưng mà 36 con biết đánh con nào con nấy cũng đánh thì lỗ sâu phân, đánh một con chắc đâu là trắng! đánh năm bảy con cũng còn nghỉ lắm!

Nhờ câu thai vật tay mà nghĩ tìm trong kinh điển, chiêm nghiệm nôm na; thêm chỉ dị-đoan bảo thêm những kiến: đánh sơn, đánh thủy, đánh xì vô nhà; nỏ xỏ gu-ma, tiền ta nỏ lấy, ồ hay! lời ba chục đàn không thấy chớ vốn ta nhiều một góp thành trăm!!

Thôi đánh chơi vài đề lấy cỏ, đừng theo nó mà ra ma!

Ở Qui-nhơn mỗi năm đến tết thì bọn Si-noa hay xin phép treo đề trong mấy ngày, nhưng nay đến ba tiệm treo, mà treo luôn đến bảy bữa, thiên hạ đua nhau đến đánh đông nghìn nghịt, nào là nam phụ lão ấu, nào là bực sang, kẻ hèn nào kẻ dư người thiếu cũng đều chen nhau vô tết vô, được về cầm rà đi thất thơ thất thểu, ngông tròng tiếng trống xỏ đề.

Đến khi xỏ rồi giây thép miệng trong mấy phút truyền khắp châu thành, ai tráng đem về lấy chung.

Mà có mấy ai!! Thôi sang năm đừng có ham.

Này, chớ ngại có tiền trăm bạc chục, mới mua được phiếu quốc-trái. Kẻ có một vài đồng, người có năm ba đồng, ta khéo rủ nhau góp vốn lại mà mua, thành linh lĩnh trúng được một vạn, cái lợi đó ta chia nhau, thành ra ai cũng nên giàu có cả.

XIN XEM CHO KỸ

Phận nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi sở mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lầm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Bổ Montès có đóng-bộ ba chuồng mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số ainh 84 Hanoi.

Hay kinh;

Bs. Montès,

84, Rue Paul Bert Hanoi

PRIOR

Rượu sâm-banh tốt lắm

Nó là Vua các thứ rượu có bọt, mà lại là một thứ rượu có bọt của Vua dùng.

Société Française des Vins Mousseux Naturels

Ông O. BERCK, làm Đại-lý ở Hanoi.

Phàm các nhà có bán đồ ăn nếng là có lĩnh bán thứ rượu này.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thụ ở tại nhà thương Bảo-hộ bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai cập) Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh; chữa mắt và các thứ bệnh lậu. bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại: **ĐƯỜNG GIA-LONG, 23.**

KHÁM BỆNH : Giá 5 đồng một lần

3018.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ năm

TỪ BÁO HOÀN SINH

Vai đào Thị rõ là ra một người cay nghiệt tỉ có. Vai Mẫ-Dang rõ là ra một gái hiếu hạnh không hai, hai vai này đã cho luyện tập để xin kịp diễn

Tối thứ sáu:

QUẦN TIÊN HẠ SƠN CỨU THIÊN BẢO

Có người danh-sĩ làm quà cho bản hội tích một rất hay, đang cho bọn hát luyện tập tích CẢI CỜ LẬM CHỨNG khi nào diễn sẽ trình qui khách.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 Février 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm có chú chớt chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

NHỮNG KẺ GIAN NAN VÌ SỐ PHẬN

Phiêu-lưu rất đặc trang mỹ-hoài

Rất đẹp, tài Đông-thám có M. Roger de Casteleux soạn

Bí-thích phần 5 đoạn

Đoạn thứ 1, 2, 3, 4 và 5

LEAR HOÀNG-ĐẾ

Tiếu nhạo sử-ký

KÍNH-CÁO

Tuần lễ sau, có lễ bản-quán sẽ chớp được hồi kỳ 11 và 12 tích « NGƯỜI BA MẶT »; Xin nói trước để các qui-khách biết cho.

THEATRE MUNICIPAL

Rạp hát Tây lớn Phường DELAMERCIE hát

Thứ năm 16 Février 1922

sẽ đại - diễn

CLAUDINE

Nhạc-kịch dài 3 hồi trích ở tiểu-thuyết của ông và ba Willy. E. R. Berger soạn về phần nhạc

DISTRIBUTION:

Claudine	Mme Delamerele
Luce	Odette Edenis
Mélie	Jane Mary
La Négresse	Villiers
La Directrice	Louise
Anais	Roque
Paulette	Seylis
Renaud	MMes Salles
Maria	André Nya
Claudet	Vallé
Le Maire	André
Maugis	Delcroix
Le capitaine des pompiers	Valay
Le maître d'Hôtel	Delamercie

LỄ ĐỔI CHỖ Ở

Xin cảo ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán xin giấy quán báo, chớ lại thôi nhà thì báo vẫn cứ tăng vào đấy, và gửi thêm hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chỉ tiền giấy quán khắc)

Bổ sĩ không gửi tiền theo thì cơ sở quản cho cũ hoặc phải nợ nặng lam.

(This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions. (This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions. (This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions. (This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions. (This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions. (This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions. (This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions. (This microfilm was produced from documents made available for preservation purposes by the Cornell University Library. It may be subject to copyright restrictions.

PHÁP-VIỆT TỪ-VỰNG

(Dictionnaire Franco-Annamite)

Của V. BARBIER tiên sinh soạn

Thực đủ — Thực tiện

Đóng bìa cứng . . . . 1$10

Đóng bìa giấy mềm. 0 95

Bán tại : hàng sách **MẠC-ĐÌNH-TỨ**

số 136, phố hàng Bông, Hanoi.

3216

Đường sắt đã trù liệu.
Tiền làm thiếu sáu triệu
Làm xong lợi vô cùng
Ta kíp nên mua phiếu.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12

Ai ở xa, xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Chúng tôi nên lại cửa hàng này mà xem đồ gỗ nhiều kiểu mẫu rất chế ra đẹp lắm và hạ hơn cả.



Cửa hàng tôi chuyên môn đóng và sơn kiểu mẫu đã gỗ rất đẹ cơ và bán giá phải chăng, có in cả catalogue theo như lối bên quý-quốc vẫn gửi sang bên này để biếu các quý khách ở xa gần muốn đóng đến kiểu xem thì cho người nhà lại lấy hay là gửi thư lại thì tiện đính theo cả timbre làm tiền phí tổn gửi đi biếu các quý khách xem.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire

VĨNH-XƯƠNG

66, Rue Paluemeau tức là phố Lò-sũ, Hanoi

Téléphone 910 3021

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng!

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 01 đến 10 (0$04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension

---

MỚI SANG, MỚI SANG

Quí khách nên viết giấy về Hiệu **NAM-THỊNH**, *số 6, phố Hàng Ngang, Hanoi mà lấy giá hàng. Bản-hiệu mới nhận được nhiều thứ laine may complets và pardessus, satin, cachemire, cùng các thứ hàng lắm khác, không kể xiết. Bản-hiệu xin tinh hầu các Ngài một giá đặc biệt.*

MUA BUÔN SẼ CÓ GIÁ RIÊNG 3014

Làm kiểu nhiều mũ GIÁ LẠI RẺ

TIẾN - HÀM

DOTTOIR — CHAPELIER

7, Rue des Cotons, Hanoi

2160

HIỆU PHAN-ĐỨC-THÀNH

PHỐ HÀNG NGANG, số 2 — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG VỀ MÙA RÉT :

Các thứ Gấm — Các thứ Đoạn — Các thứ Satin — Các thứ Dạ — Các thứ Vóc — Các thứ Nhiễu — Các thứ Cachemire — Alpaga — Tussor — Faille — The — Xuyến — Lụa — Lượt Là, vân vân...

Đủ các thứ hàng mùa đẹ lắt rất đẹp.

3035



THÁI-HƯNG

21, Phố Hàng Bông, 21

HANOI



Kính trình các qui-khách, Bản-hiệu bán đủ các thứ mũ kiểu mới thật nhẹ (Casques Fantaisie), các thứ mũ mây (Chapeaux piqués), mũ feutres đã các thứ mùa và kiểu xếp nữa.

Bản-hiệu có nhiều thợ khéo, làm rất tinh-xảo, kỹ-lưỡng, nhanh-nhẹ. Giá bán hạ hơn các nơi.

Bản-hiệu có bán buôn, bán lẻ đi các tỉnh. Các qui-khách ở xa muốn mua hàng của bản-hiệu xin viết thư lại. Bản-hiệu sẽ gửi hàng đi ngay, theo lối lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement). Xin các qui-khách chiếu cố.

2028 THÁI-HƯNG kính bạch.

HIỆU BÁN KÍNH VỆ-SINH

Bản-hiệu bán đủ các thứ kính vệ-sinh xem sách, cận thị, các thứ kính dưỡng mục đủ các mùi; kính đi ô-tô và tàu bay, nhiều kiểu lạ và đeo trông rất nhã mà giá lại rẻ hơn mọi nơi. Xin mời các ngài chiếu cố đến xem, bản-hiệu đã có riêng một tay chuyên-môn thạo về nghề thử kính để hầu tiếp các ngài.

LY-SENG-BAO dit CHEONG-HING.

42, Phố hàng Bồ, Hanoi.

2023

NHÀ MÁY ÉP DẦU

ĐÁNH GIÂY THÉP HUILERIE HANOI

ĐINH-XUÂN-MAI

CÔNG-TY

GIÂY NÓI 324

Phố Đường Mới, số nhà 8, Hanoi

(Gần nhà thương chữa mắt)

Có bán đủ các thứ dầu Annam, các thứ khô dầu để bón ruộng, Giá phải chăng, dầu thực trong sạch.

Lại có mua cả các thứ hạt dầu.

3014

BẠCH-THÁI-BƯỞI

CÔNG-TY

HANG TAU SÔNG BIỂN

TÀU CHẠY PHIÊN khắp các ngọn sông Bắc-kỳ :
TÀU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung-kỳ :
TÀU CHO THUÊ cả chuyến :
TÀU HẢI THUYỀN và sà-lan :

Bản-ty cũng có bao cả hàng hóa xuất-cảng nhập-cảng

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các phân-ty tại Nam-định, Hanoi, Tuyên-quang, Việt-trì và Bến-thủy

3006

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI NHÀ

GUIONEAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

3051

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN PHOSPHATES) là một thứ bột vun tốn, giữ mầu đất tốt, Vun ruộng bằng **XƯƠNG-TÂN** thì lúa rất ra bông to.

Hội chẳng tôi tỉnh nào cũng có người đứng :

Ai muốn hỏi bao gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi Haiphong, 139, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đ

Chúng tôi bán giá như sau này, bằng lấy tại nhà ở Haiphong

23$ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ bột để vun ruộng chua.

32. 00 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả ruộng chua, ruộng mặn

2035

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông **HOLBÉ** *để chữa a-phiện*

SOLUTION R. HOLBÉ

2$ 00 một chai

Theo luật thì ai Muốn dùng thuốc này phải nên đem quan Đốc-tờ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « METHARSINATE »

1$ 00 một lọ

Thuốc bổ máu, làm da-mặt, mỗi một không muốn làm một gì; dùng thuốc này hay làm!

Mấy thứ bản-hiệu hay bán :

Các thứ thuốc nước được lộ xin để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là **914**, *trị bệnh Giang-mai*

Thuốc ho có SIROP PECTORAL *đặc-cô, rõ mùi.* Thuốc tạo chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc nước = 2 $ 00 lọ 30 viên

thuốc thợt = 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu, chẳng kì mới hay cũ : nặng thuốc capsules antiseptiques ra thợt thuốc balsamiques của Bản-hiệu chế chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1$ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay ra khí hư, kinh kinh đen đen mình mẩy, như đau bụng, gió cơn, nặng thuốc này đi, nhẹ, nếu Mụ lại mắc đẻ trong mình đẻ bao lâu

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÓ-SÉ

Kính-lúp, đồ-ánh, thuốc-ánh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ánh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*

Bán cuộn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DẺRÉ »

0$ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai lắt kì mới hay cũ. Dùng thuốc này rồi thì nên nặng thuốc nặng cho thật mạnh. Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải nặng thuốc nặng thì mới chắc khỏi lắm được! Thuốc này rất hay, rất quí; xe chẳng hại gì đến sự sinh con, lại để cho nòi giống được tốt hơn.

Muốn dùng thuốc nặng trong một thứ thuốc chi nên mua một chai lớn lượn. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

No 4

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-BỈ-MỤC *dịch thuật*

Một hôm hai chị em cùng ngồi trò chuyện với nhau. *Trưởng-hoa* tiểu-thư mới bảo *Hoàng-phu thiếu-hoa* rằng :

— Chị đây là nữ-lưu, dẫu giỏi nghề thơ văn, cũng không ích gì. Chị muốn bỏ nghề văn chương mà luyện tập nữ công và theo thân phụ học thêm võ nghệ, cũng là một cách để giữ mình. Còn biển-đệ nên cố đọc sách, mong đường tiến thủ.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nói :

— Chàng ta là con nhà võ tướng, khi xưa thân phụ ta mới 18 tuổi, đã đỗ võ trạng-nguyên. Vậy em cũng muốn học võ-nghệ để sau này lập công danh mà nối gót tiền-nhân thân trước.

Trưởng-hoa tiểu thư nói :

— Hiền đệ nghĩ thế chí phải!

Hai chị em mới đem cái tư tưởng ấy nói với *Hoàng-phủ-kinh*, *Hoàng-phủ-kinh* mừng rỡ mà bảo *Trưởng-hoa* tiểu thư rằng :

— Con dẫu là nữ lưu, nhưng có sức khỏe, nếu con học võ nghệ, mai sau cũng có thể trở nên một viên nữ tướng được.

Từ đó hai chị em chuyên tâm học cưỡi ngựa bắn cung, và luyện tập các thứ võ nghệ. Quả nhiên đến năm 15 tuổi thì hai chị em đều tinh thông võ nghệ cả.

Hoàng-phủ-kinh thường nói chuyện với phu-nhân là *Doãn thị* rằng :

— *Trưởng-hoa* tiểu thư của ta, giả sử triển đình cho con gái vào thì thì nó cũng có thể đỗ võ-trạng-nguyên được.

Doãn phu-nhân nói :

— Tôi chỉ mong cho con tôi sau này cũng như phu-quân sớm được đỗ cao, quan đến cực phẩm thì tôi lấy làm mãn nguyện.

Hoàng-phủ-kinh nghe nói, cười mà bảo rằng :

— Phu-nhân ơi! Không phải tôi quá yêu mà nói đâu, nhưng cứ lấy tài học ấy thì sau này chắc làm hơn tôi, nhất là *Trưởng-hoa* tiểu-thư kia thì rõ ra tài được đại qui.

Doãn phu-nhân nói :

— Nếu vậy thì nhà ta có phúc lắm, nhưng chẳng nó tuổi đã trưởng thành mà sự nhân duyên chưa định vào đâu cả.

Hoàng-phủ-kinh nói :

— Tôi có một điều khẩn yếu này cần phải đệ phu nhân : Khi tiểu thư sinh có điềm nguyệt-hoa chiếu xuống nhà ta hương thơm ngào ngạt, tất là sau sẽ đại qui. Trời đã sinh cho kỳ nữ ấy thì sự nhân duyên mai hậu tất có tiền định ta chớ nên vội.

Doãn phu-nhân nói :

— Điều thư đã đành, nhưng còn công-tử thì sao?

Hoàng phủ-kinh nói :

— Công tử dẫu không bằng tiểu thư, nhưng cũng là bậc phú-quí, vậy sự nhân duyên của nó, tôi đây đã dự định rồi.

Doãn phu-nhân nói :

— Chẳng hay phu-quân dự định nơi nào vậy?

Hoàng-phủ kinh nói :

— Con gái quan Binh-bộ thượng-thư họ *Mạnh*, tên gọi *Mạnh-lệ-quân*, năm nay 15 tuổi, tài mạo kiêm toàn đáng làm con dâu ta.

Doãn phu-nhân nói :

— Có phải là con gái *Mạnh-lệ-nguyên* đó không?

Hoàng-phủ-kinh nói :

— Chính phải!"

Doãn phu-nhân nói :

— Nếu con gái họ *Mạnh* đã có tài mạo như thế, mà nay tuổi vừa cập-kê thì ta nên sai người đến cầu thân, kẻo lỡ cơ-hội.

Hoàng-phủ-kinh mới viết thư nhờ quan Bố chính là *Tân-thừa-ân* đến cầu hôn. Hôm ấy trời đã quá trưa, *Tân-thừa-ân* định sáng hôm sau đem thư đến nhà họ *Mạnh*

Mạnh sĩ-nguyên vốn người huyện *Côn-minh* thuộc tỉnh *Vân-nam* năm 17 tuổi thi đỗ tiến sĩ, vào tới kinh làm, bấy giờ làm đến chức Binh bộ thượng thư, nhân mẫu tang mẹ về. Sau khi hết tang, vẫn chưa ra kinh.

Vợ là *Hàn-thị*, năm sinh được 40 tuổi, mới sinh hạ một trai một gái con trai là *Mạnh-gia-linh*, năm 17 tuổi, cũng thi đỗ tiến sĩ, và tòa hàn-lâm. Bấy giờ đã 19 tuổi, cáo về thăm nhà, lấy vợ là *Phương-thị* người con nhà võ tướng.

Lại nói chuyện *Hàn* phu-nhân (vợ *Mạnh-sĩ-nguyên*) trong khi còn đang có thai *Mạnh-lệ-quân*, đã sai người tìm một người nhũ mẫu chính trực, để đợi khi sinh hạ thì giao cho nuôi.

Trong huyện *Côn-minh* có một người đàn-bà là *Đỗ-thị* thấy bé cũng có theo đòi nghiên bút, có học tập nữ công. Năm 17 tuổi, kết duyên với một chàng hàn-nho tên gọi *Tô-linh-nhân*, tiếu-tự là *Tiên-toàn*.

Chàng vốn chăm học, nhưng số phận long đong, công danh vẫn vô chỉ trông cậy vào *Đỗ-thị* kiếm ăn lần hồi. Bấn năm 25 tuổi, *Đỗ-thị* có thai, mộng thấy một người đàn-bà áo đỏ, đưa một nàng tiếc-nữ đến mà bảo rằng :

— *Đỗ-thị* kia! Chồng ngươi dẫu già công « Nang-huỳnh ánh tuyết » chưng không có phận khoa-danh mà lại không được hưởng thọ. Nay ta đưa *Lan-hương-nữ* vào đầu-thai thì mai sau 3 được sang-sướng.

Khi *Đỗ-thị* tỉnh dậy, liền sinh hạ một đứa con gái như có cái « Nang-huỳnh ánh-tuyết » ở trong mộng, mới đặt tên là *Tô-ánh-tuyết*, *Đỗ-thị* biết chắc rằng đứa con gái này mai sau tất được đại-qui, cũng cố gắng sức trông nuôi, mọi đường săn sóc nhiều, con bé không hết, thường vẫn phải cho trẻ con láng diềng bú.

Tô-ánh-tuyết mới đầy tuổi tôi thì thân-phụ nàng là *Tô-tiên nhân* chết, *Đỗ-thị* một lòng thủ tiết với chồng định đi ở thuê làm nhũ mẫu để nuôi con bé.

HỒI THỨ III

Đỗ-thị một lòng thủ tiết với chồng, định đi ở thuê làm nhũ-mẫu để nuôi con bé, gặp bấy giờ nhà *Mạnh-sĩ-nguyên* đang cần tìm nhũ mẫu, có người mách *Đỗ-thị*. *Mạnh-sĩ-nguyên* thấy *Đỗ-thị* có nhiều sữa, mà lại đứng đắn nghiêm trang, có lòng trọng là người biết giữ danh-tiết, mới nuôi cả hai mẹ con, tại cấm người nhà không được khinh rẻ, phải kêu là *Tô-đại-nương*. *Đỗ-thị* lại càng một mực khiêm-tốn, cho nên người nhà ai cũng yêu mến.

Khi *Lan* phu-nhân (vợ *Mạnh-sĩ-nguyên*) sắp lâm-sản thì mộng thấy có người đưa một nàng tiên-nữ đến mà bảo rằng :

— Ta phụng mệnh đức *Ngọc-hoàng* cho *Chấp-phất-nữ* đầu thai làm con gái nhà ngươi, mai sau sẽ được phú-qui.

Bà phu-nhân tỉnh dậy, bỗng thấy mùi hương ngào ngạt, liền sinh hạ một vị tiểu thư *Mạnh-sĩ-nguyên* thấy con mày ngài mắt phượng, biết là không phải tầm thường, lại nghe *Lan* phu-nhân thuật lại câu chuyện trong mộng, mới đặt tên là *Mạnh-lệ-quân*, giao cho *Đỗ-thị* nuôi nấng.

Chưa được bao lâu, *Mạnh-lệ-quân* đã lên 4 tuổi, đồng canh với *Tô-ánh tuyết*, trông như hai chị em ruột vậy. Hai chị em chóng chơi đùa với nhau mỗi ngày sáng, trông thật đáng yêu. Năm lên 5 tuổi, *Mạnh-sĩ-nguyên* nhân dạy con trai là *Mạnh-gia linh* học, mới cho cả hai sang cùng học.

Trong 8 người ấy thì chỉ có *Mạnh-lệ-quân* là thông minh hơn cả. học đâu nhớ đấy, mà lại siêng năng chăm suy-nghĩ....

(Còn nữa).
